

ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ I – KHTN LỚP 7

ĐỀ 6

A. TRẮC NGHIỆM KHÁCH QUAN (5,0 ĐIỂM):

Câu 1. Để học tốt môn KHTN, chúng ta cần thực hiện và rèn luyện một số kỹ năng sau:

- A. quan sát, liên kết, phân loại, đo, dự báo, thuyết trình, viết báo cáo.
- B. quan sát, phân loại, liên kết, đo, thuyết trình, viết báo cáo, dự báo.
- C. quan sát, phân loại, liên kết, đo, dự báo, thuyết trình, viết báo cáo.
- D. quan sát, phân loại, liên kết, đo, dự báo.

Câu 2. Đơn vị sau đây không phải là đơn vị của tốc độ là:

- A. m/s B. km/h. C. kg/m³. D. Cả A và B

Câu 3. Cho các bước sau.

1. Dùng thước đo độ dài quãng đường s. Xác định vạch xuất phát và vạch đích.
2. Nhận xét kết quả đo.
3. Lập bảng ghi kết quả đo, tính trung bình quãng đường và thời gian trong 3 lần đo, sau đó tính tốc độ.
4. Dùng đồng hồ bấm giây đo thời gian tính từ khi bắt đầu chuyển động từ vạch xuất phát tới khi vượt qua vạch đích.
5. Thực hiện các phép đo 3 lần để lấy giá trị trung bình.

Thứ tự sắp xếp đúng các bước trong đo tốc độ bằng đồng hồ bấm giây là:

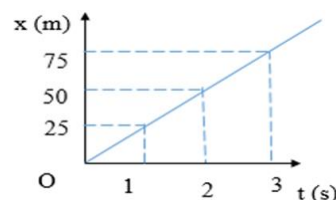
- A. (1) - (2) - (3) - (4) - (5). B. (1) - (4) - (5) - (3) - (2).
- C. (1) - (2) - (3) - (5) - (4). D. (2) - (1) - (3) - (5) - (4).

Câu 4. Thiết bị bắn tốc độ của Công an giao thông dùng để:

- A. Đo tốc độ các phương tiện giao thông từ xa
- B. Đo quãng đường chuyển động của các phương tiện giao thông từ xa
- C. Đo thời gian chuyển động của các phương tiện giao thông từ xa
- D. Phát hiện tốc độ các phương tiện giao thông từ xa

Câu 5. Một vật chuyển động thẳng đều có đồ thị tọa độ theo thời gian như trên hình vẽ. Dựa vào đồ thị trên hãy cho biết vật chuyển động với vận tốc là bao nhiêu?

- A. 75m/s B. 50m/s C. 25m/s D. 150m/s



Câu 6: Ký hiệu hoá học của các nguyên tố Sodium, Calcium lần lượt là:

- A. Na, Ca B. Ca, Zn. C. Na, K. D. Mg, Na.

Câu 7: Tổng số hạt trong nguyên tử X là 40, trong đó số hạt mang điện nhiều hơn số hạt không mang điện là 12. Số hạt Proton trong nguyên tử X là:

- A. 13. B. 14. C. 15. D. 16.

Câu 8: Phát biểu nào dưới đây SAI?

- A. Nguyên tố hóa học là tập hợp những nguyên tử có cùng số proton trong hạt nhân.
- B. Nguyên tố hóa học được đặc trưng bởi số neutron có trong hạt nhân nguyên tử.
- C. Các nguyên tử của cùng nguyên tố hóa học có tính chất hóa học giống nhau.
- D. Nguyên tố hóa học nhân tạo là những nguyên tố do con người tổng hợp ra.

Câu 9: A và B là hai nguyên tố trong cùng một nhóm và ở hai chu kỳ liên tiếp trong bảng tuần hoàn các NTHH. Tổng số hạt proton trong hạt nhân của A và B là 32. Hai nguyên tố đó là:

- A. Mg và Ca. B. O và S. C. N và Si. D. C và Si.

Câu 10: Số chu kỳ nhỏ trong bảng tuần hoàn các nguyên tố hóa học là:

Bài tập KHTN 7

A. 1. B. 2. C. 3. D. 4.

Câu 11. Thành phần nào dưới đây là chất thải của hệ hô hấp?

A. Nước tiểu. B. Mồ hôi. C. Khí ôxi. D. Khí cacbonic.

Câu 12. Trong quá trình trao đổi chất, máu và nước mô sẽ cung cấp cho tế bào những gì?

A. Khí Oxi và chất thải. B. Khí cacbonic và chất thải.
C. Khí Oxi và chất dinh dưỡng. D. Khí cacbonic và chất dinh dưỡng.

Câu 13. Trong quá trình trao đổi chất ở tế bào, khí cacbonic sẽ theo mạch máu tới bộ phận nào để thải ra ngoài?

A. Phổi. B. Dạ dày. C. Thận. D. Gan.

Câu 14. Cơ quan chính thực hiện quá trình quang hợp ở thực vật là:

A. rễ cây. B. thân cây. C. lá cây. D. hoa.

Câu 15. Thân non của cây có màu xanh lục có quang hợp được không? Vì sao?

A. Không, vì thân non chỉ làm nhiệm vụ vận chuyển chất dinh dưỡng.
B. Có, vì thân non cũng chứa chất diệp lục như lá cây.
C. Có, vì thân non cũng được cung cấp đầy đủ nước và muối khoáng.
D. Không, vì quá trình quang hợp chỉ diễn ra ở lá cây.

Câu 16. Phát biểu nào sau đây là đúng?

A. Trong quá trình quang hợp, cây hấp thụ khí oxygen để tổng hợp chất hữu cơ.
B. Quang hợp là quá trình sinh vật sử dụng ánh sáng để phân giải chất hữu cơ.
C. Một trong các sản phẩm của quang hợp là khí oxygen.
D. Quang hợp là quá trình sinh lí quan trọng xảy ra trong cơ thể mọi sinh vật.

Câu 17. Yếu tố khí cacbon dioxide ảnh hưởng đến quang hợp của cây xanh như thế nào?

A. Hiệu quả quang hợp tăng khi nồng độ khí cacbon dioxide tăng và ngược lại.
B. Hiệu quả quang hợp giảm khi nồng độ khí cacbon dioxide tăng và ngược lại.
C. Khi nồng độ khí cacbon dioxide quá cao thì hiệu quả quang hợp càng tăng.
D. Khi nồng độ khí cacbon dioxide quá thấp thì hiệu quả quang hợp càng tăng.

Câu 18. Đặc điểm nhận biết cá vẫn còn tươi là:

A. vảy dễ bong B. mang cá màu đỏ thẫm
C. mang cá màu đỏ tươi D. mang cá màu trắng

Câu 19. Khí khổng phân bố nhiều ở bộ phận nào của thực vật?

A. Rễ cây B. Thân cây C. Lá cây D. Quả chín

Câu 20. Vai trò của tập thể dục và hít thở sâu đối với cơ thể người là:

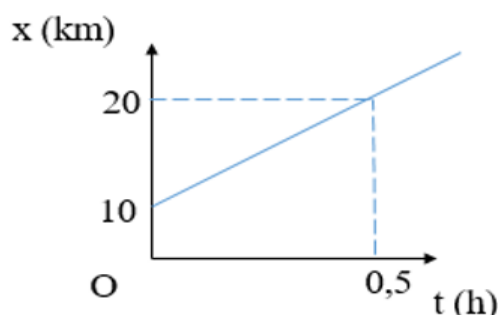
A. giúp cơ thể lấy được nhiều khí oxygen các hoạt động của cơ thể diễn ra thuận lợi hơn.
B. giúp cơ thể sinh trưởng và phát triển với tốc độ nhanh hơn.
C. giúp cơ thể tránh bị ngộ độc khí oxygen.
D. giúp tăng giới hạn chịu đựng của con người.

B. TỰ LUẬN: 5 ĐIỂM

Câu 1: (1.25 đ) Đồ thị sự phụ thuộc tọa độ theo thời gian của một xe khách như trên hình vẽ.

Dựa vào đồ thị trên cho biết:

a) Xe khách xuất phát cách mốc bao nhiêu km? (0.5đ)
b) Tốc độ của xe khách là bao nhiêu? (0.5đ)
c) Biết xe khách cần đi tới một địa điểm cách mốc 100km.
Hỏi sau bao lâu kể từ khi xuất phát xe khách sẽ đến được điểm đó? (0.25đ)



[illegible]
$$1.118 \times 10^{-1} \text{ g} \cdot \text{cm}^{-3} \quad 1.118 \times 10^{-1} \text{ g} \cdot \text{cm}^{-3} \quad 1.118 \times 10^{-1} \text{ g} \cdot \text{cm}^{-3}$$

Blank	Blank
-------	-------

Tout est en accord avec les données de la littérature.

[illegible][illegible][illegible][illegible]

Bài tập KHTN 7
